

THỰC TRẠNG KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM TRONG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

ThS. Nguyễn Thị Minh Hiền¹

TÓM TẮT

Trường đại học Hồng Đức là một trường đại học đa ngành đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Chính vì vậy, để nâng cao chất lượng đào tạo thì mỗi giờ lên lớp của giảng viên phải là những giờ học có hiệu quả. Hình thức làm việc nhóm đang được các giảng viên vận dụng trong mỗi tiết dạy của mình. Với một hình thức học tập mang tính tập thể và tính hợp tác cao, mỗi sinh viên cần phải trang bị cho mình những kỹ năng làm việc nhóm cần thiết để có thể lĩnh hội tri thức một cách sâu sắc. Tuy nhiên, trên thực tế sinh viên của trường Đại học Hồng Đức đặc biệt là sinh viên năm thứ nhất còn lúng túng và chưa được trang bị các kỹ năng làm việc nhóm cần thiết.

Từ khoá: Kỹ năng, rèn luyện kỹ năng, làm việc nhóm.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoạt động làm việc nhóm đang là xu thế chung của con người: từ hoạt động nhóm trong học tập đến nhóm nghiên cứu khoa học, nhóm kinh doanh, nhóm lao động. Để huy động được tối đa tiềm năng của nhóm, một trong những cách thức quản lý nhóm là nâng cao sự gắn kết giữa các thành viên trong nhóm. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các nhóm sinh viên, bởi ý nghĩa kép của nó. Tổ chức UNESCO đã nêu ra 3 nhóm tiềm năng mà nhà trường cần phải tạo ra cho sinh viên sau khi tốt nghiệp trong thế kỷ XXI là: các tiềm năng để học tập - nghiên cứu, các kỹ năng phát triển cá nhân gắn kết với xã hội, các kỹ năng làm việc nhóm. Trường Đại học Hồng Đức là một trường đại học đa ngành, đào tạo theo học chế tín chỉ. Chính vì vậy, để nâng cao chất lượng đào tạo thì mỗi giờ lên lớp của giảng viên phải là những giờ học có hiệu quả. Hình thức làm việc nhóm đang được các giảng viên vận dụng trong mỗi tiết dạy của mình. Với một hình thức học tập mang tính tập thể và tính hợp tác cao, mỗi sinh viên cần phải trang bị cho mình những kỹ năng làm việc nhóm cần thiết để có thể lĩnh hội tri thức một cách sâu sắc. Tuy nhiên, trên thực tế sinh viên của trường Đại học Hồng Đức đặc biệt là sinh viên năm thứ nhất còn lúng túng và chưa được trang bị những kỹ năng làm việc nhóm cần thiết. Chính vì vậy việc trang bị kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên năm thứ nhất ở trường Đại học Hồng Đức là một việc làm rất cần thiết và có ý nghĩa trong việc nâng cao chất lượng dạy học ở bậc học này.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Chúng tôi tiến hành khảo sát thực trạng kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên năm thứ nhất trường ĐH Hồng Đức nhằm ba mục đích:

¹ ThS. Khoa Tâm lý – Giáo dục, Trường Đại học Hồng Đức

- Đánh giá nhận thức, thái độ của GV về kỹ năng làm việc nhóm, mức độ mà họ sử dụng nó trong thực tiễn.

- Tìm hiểu nguyên nhân ảnh hưởng đến hiệu quả của các kỹ năng làm việc nhóm.

- Các kết quả khảo sát sẽ là cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng quy trình rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên.

Để thực hiện nhiệm vụ này, chúng tôi đã sử dụng các phương pháp dự giờ quan sát hoạt động của GV và sinh viên của năm khoa: khoa Kinh tế quản trị kinh doanh, khoa Tâm lý - giáo dục, khoa Sư phạm mầm non, khoa Khoa học tự nhiên và khoa Khoa học xã hội. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, tổng kết kinh nghiệm giáo dục. Số lượng điều tra cụ thể như sau:

- Giảng viên : 56

- Sinh viên: 140

Qua xử lý phiếu điều tra đã cho thấy kết quả như sau:

2.1. Nhận thức và thái độ của giảng viên về bản chất của quá trình làm việc nhóm

Ý kiến của các GV về vấn đề này được thể hiện ở Bảng 1

Bảng 1: Nhận thức của GV về bản chất của quá trình làm việc nhóm

TT	Nội dung của học tập theo nhóm	SL	Tỉ lệ (%)
1	Xếp chỗ ngồi cho SV cùng bàn để SV làm việc độc lập	0	0
2	Một SV học khá sau khi đã được GV hướng dẫn có nhiệm vụ giúp đỡ các SV khác.	2	3,6
3	SV trao đổi, thảo luận, giúp đỡ nhau để hoàn thành nhiệm vụ học tập	47	83,9
4	SV liên kết và phối hợp hoạt động với nhau để thực hiện nhiệm vụ học tập chung của nhóm.	7	12,5

Số liệu ở Bảng 1 cho thấy giảng viên đã có nhận thức tương đối đúng về bản chất của quá trình làm việc nhóm trong học tập. Một số ít giảng viên quan niệm đơn giản là làm việc nhóm là xếp cho sinh viên ngồi cạnh nhau trong một không gian, hoặc một sinh viên khá sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ có trách nhiệm giúp đỡ sinh viên khác ít và hầu như không có. Tuy nhiên, đa phần GV chỉ dừng lại ở quan điểm truyền thống: Làm việc nhóm là quá trình SV trao đổi, thảo luận và giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ học tập. Điều này là đúng nhưng chưa đủ. Theo quan điểm dạy học hiện đại thì làm việc nhóm phải tạo ra sự phụ thuộc tích cực buộc SV phải có sự liên kết và phối hợp hoạt động với nhau để thực hiện nhiệm vụ học tập chung trên cơ sở có sự tích cực,

chủ động của mỗi thành viên. Số GV có quan niệm như vậy còn tương đối ít. Thực trạng này cho thấy để đưa hình thức làm việc nhóm vào dạy học và phát huy hết tác dụng của nó cần nâng cao hiểu biết của GV về bản chất của quá trình làm việc nhóm.

** Nhận thức của GV về tầm quan trọng của việc trang bị kỹ năng làm việc nhóm.*

Đánh giá về hiệu quả mà các kỹ năng làm việc nhóm mang lại, các GV ở trường ĐH Hồng Đức cho rằng, các kỹ năng làm việc nhóm sẽ tạo điều kiện để hình thành các phẩm chất và năng lực sau đây cho sinh viên:

Bảng 2: Nhận thức của GV về tầm quan trọng của việc trang bị kỹ năng làm việc nhóm

TT	Tầm quan trọng của việc trang bị kỹ năng làm việc nhóm	SL	Tỉ lệ (%)
1	Làm tăng hiệu quả lĩnh hội kiến thức	122	87,54
2	Làm cho năng lực của SV bộc lộ và phát triển	102	72,35
3	Làm tăng động cơ học tập của mỗi cá nhân	120	86,23
4	Phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp	87	62,12
5	Phát triển kỹ năng sáng tạo	94	67,58
6	Phát triển kỹ năng giao tiếp	125	89,63
7	Phát triển tính chủ động, tự tin	113	81,27
8	Phát triển tinh thần trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể	104	74,43
9	Học cách đương đầu với những khó khăn để thực hiện nhiệm vụ chung	109	78,36

Ngoài ra một số GV còn cho rằng, kỹ năng làm việc nhóm sẽ góp phần nâng cao năng lực tự học, giúp cho SV hiểu sâu, nhớ lâu kiến thức. Như vậy, nhìn chung GV đều đánh giá cao hiệu quả của các kỹ năng làm việc nhóm. Đây là điều kiện thuận lợi để rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho SV hiệu quả hơn.

Bảng 3: Thái độ của GV đối với các kỹ năng làm việc nhóm cho SV

Do nhận thức tương đối đúng đắn và đầy đủ về nội dung, ý nghĩa của kỹ năng làm việc nhóm trong thực tiễn nên các GV rất ủng hộ cho việc trang bị các kỹ năng này trong quá trình thực tiễn dạy học trên lớp của SV.

Mức độ	Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
Số lượng	127	13	0	0
Tỉ lệ (%)	91	9	0	0

Các số liệu trên cho thấy, các GV rất nhiệt tình và tích cực hưởng ứng việc trang bị và rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho các em SV năm thứ nhất.

2.2. Đánh giá thực trạng kỹ năng làm việc nhóm trong học tập của sinh viên năm thứ nhất trường ĐH Hồng Đức.

Sử dụng câu hỏi 4 trong phiếu điều tra. Cho điểm 1, 2, 3, 4, 5 là các mức độ đánh giá của GV về SV và SV cũng tự đánh giá kỹ năng hiện có của mình.

(Mức độ 1: Thể hiện kém, mức độ 2: Thể hiện mức TB, mức độ 3: Thể hiện mức khá, mức độ 4: Thể hiện tốt, mức độ 5: Thể hiện rất tốt).

Bảng 4: GV đánh giá kỹ năng làm việc nhóm trong học tập của SV

STT	Mức độ Các KN	1		2		3		4		5		X	TB
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Kỹ năng diễn đạt, trình bày một vấn đề	6	10,71	9	16,07	26	46,43	8	14,29	7	12,5	3,02	2
2	Kỹ năng lắng nghe, tiếp nhận thông tin	5	8,93	9	16,07	22	39,29	11	19,64	9	16,07	3,18	1
3	Kỹ năng phản hồi tích cực	9	16,07	9	16,07	23	42,7	7	12,5	8	14,29	2,93	5
4	Kỹ năng đánh giá, tự đánh giá	8	14,29	7	12,5	24	42,86	9	16,07	8	14,29	3,04	4
5	Kỹ năng làm việc độc lập	4	7,14	13	23,21	22	39,29	9	16,07	8	14,29	3,07	3
6	Kỹ năng sáng tạo	6	10,71	7	12,5	29	51,79	6	10,71	8	14,29	3,05	4
7	Kỹ năng liên kết, phối hợp các thành viên trong nhóm	8	14,29	13	23,21	20	35,71	8	14,29	7	12,5	2,88	6
8	Kỹ năng ra quyết định	6	10,71	8	14,29	26	46,43	7	12,5	9	16,07	3,09	2

Bảng 5: SV tự đánh giá kỹ năng làm việc nhóm của chính bản thân mình

STT	Mức độ Các KN	1		2		3		4		5		X	TB
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Kỹ năng diễn đạt, trình bày một vấn đề	21	14,62	45	32,31	44	31,54	21	15,38	9	6,15	2,66	3
2	Kỹ năng lắng nghe, tiếp nhận thông tin	13	9,23	45	32,31	52	36,92	19	13,85	11	7,69	2,78	2
3	Kỹ năng phản hồi tích cực	27	19,23	52	36,92	40	28,46	13	9,23	8	6,15	2,46	5

4	Kỹ năng đánh giá, tự đánh giá	22	15,38	48	34,62	47	33,85	13	9,23	10	6,92	2,58	4
5	Kỹ năng làm việc độc lập	10	6,92	45	32,31	48	34,62	25	17,69	12	8,46	2,88	1
6	Kỹ năng sáng tạo	27	19,23	52	36,92	41	29,23	12	8,46	8	6,15	2,45	4
7	Kỹ năng liên kết, phối hợp các thành viên trong nhóm	34	24,62	55	39,23	34	24,62	10	6,92	7	4,62	2,28	7
8	Kỹ năng ra quyết định	19	13,85	48	34,62	40	30,77	18	12,85	12	8,57	2,42	6

Ý kiến đánh giá của GV

Kết quả điều tra ở Bảng 4 và qua trò chuyện với một số GV dạy các khoa ở các học phần và quan sát biểu hiện của SV trong quá trình làm việc nhóm trong các giờ học cho thấy:

Chủ yếu SV thể hiện kỹ năng làm việc nhóm ở mức độ khá, tỉ lệ GV đánh giá là hơn 40%. Tỉ lệ đánh giá cao nhất ở mức độ khá là 51,79% ở kỹ năng sáng tạo và thấp nhất là kỹ năng liên kết, phối hợp các thành viên trong nhóm ở mức độ khá là 35,71% được GV đánh giá.

SV thể hiện kỹ năng làm việc nhóm ở mức độ tốt và rất tốt đạt được ở tất cả các kỹ năng nhưng chiếm tỉ lệ không cao.

Vẫn còn một số sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm ở mức độ kém. Thấp nhất là kỹ năng phản hồi tích cực có 16,07% GV đánh giá, kỹ năng tổ chức, phối hợp các thành viên trong nhóm ở mức thể hiện kém có 14,29 % GV đánh giá.

Ý kiến đánh giá của SV

Kết quả ở Bảng 5 cho thấy, SV tự đánh giá các kỹ năng làm việc nhóm trong học tập của mình ở mức độ khác nhau. Vì là sinh viên năm thứ nhất nên SV đánh giá kỹ năng ở mức cao nhất với điểm trung bình là 2,88 (chưa đạt đến mức độ khá) là kỹ năng làm việc độc lập với mức thể hiện tốt và rất tốt là 37 SV. Tỉ lệ SV biểu hiện trung bình là 32,31%, kém là 6,92%. Tiếp đó, là kỹ năng lắng nghe, tiếp nhận thông tin với điểm trung bình là 2,46 và tỉ lệ SV trung bình là 32,31%, kém là 9,23%.

Kỹ năng phản hồi tích cực với điểm trung bình là 2,46. Thấp nhất là kỹ năng tổ chức, phối hợp các thành viên trong nhóm với điểm trung bình là 2,28.

2.3. Các nguyên nhân ảnh hưởng đến quá trình làm việc nhóm

Để tìm hiểu nguyên nhân ảnh hưởng đến quá trình làm việc nhóm, chúng tôi đã sử dụng phương pháp điều tra và phỏng vấn trực tiếp các GV. Kết quả được thể hiện ở Bảng 6.

Bảng 6: Các nguyên nhân ảnh hưởng đến quá trình làm việc nhóm của SV

TT	Nguyên nhân	SL	Tỉ lệ (%)
1	Do cơ sở vật chất không đầy đủ	45	80,4
2	Số lượng SV trong lớp quá đông	50	89,3
3	Nội dung học phần khó có thể tổ chức giờ thảo luận nhóm.	32	57,1
4	Năng lực sư phạm của GV còn yếu	25	44,6
5	SV chưa có kỹ năng làm việc nhóm	51	91,1
6	Chưa có 1 quy trình tổ chức làm việc nhóm hợp lý	52	92,9
7	Không đủ thời gian cho phép	12	21,4
8	Các nguyên nhân khác	5	8,9

Chúng tôi chia ra hai nhóm nguyên nhân chủ yếu

- Nguyên nhân chủ quan

Số liệu ở Bảng 6 cho thấy, nguyên nhân cơ bản nhất ảnh hưởng đến quá trình làm việc nhóm trong học tập của SV là do năng lực sư phạm của GV còn non yếu chiếm 44,6%. Đây chính là một sự thật khách quan mà GV cần nhìn vào để khắc phục hạn chế. Phải chăng GV cũng đang còn cảm thấy chưa hài lòng, chưa tự tin khi tổ chức mỗi giờ làm việc nhóm cho SV mà khiến cho SV cảm thấy thực sự hứng thú và bổ ích. Một số GV chưa biết cách hướng dẫn và điều khiển cho SV làm việc nhóm có hiệu quả trong các tiết dạy. Một số GV sau khi giao nhiệm vụ cho SV thì phó mặc cho họ tự làm việc nhóm và nhỡ vạy giờ học trôi qua một cách lãng phí và SV cũng chẳng thu được mấy kiến thức trong giờ làm việc nhóm này.

Nguyên nhân chủ quan thứ hai thuộc về SV. Tỉ lệ đánh giá của GV đối với nguyên nhân này là cao nhất chiếm 91,1%. Lao động tập thể đòi hỏi SV phải biết cách phối hợp và liên kết hoạt động với nhau, hay nói cách khác SV phải có kỹ năng làm việc nhóm. Tuy nhiên, qua khảo sát cho thấy kỹ năng này được thể hiện chưa tốt. SV lúng túng khi phân chia các công việc cho từng thành viên, SV chưa có khả năng điều phối quá trình làm việc nhóm có hiệu quả. Một bộ phận không nhỏ SV ỉ lại, thụ động, không tự tin nên dẫn đến quá trình làm việc nhóm chỉ tập trung ở một số SV khá, giỏi. Kết quả là không khách quan khi cho điểm từng nhóm. Đây cũng chính là hạn chế của hình thức làm việc nhóm ở trường đại học.

- Nguyên nhân khách quan

Chiếm vị trí đầu tiên trong nguyên nhân khách quan đó là do chưa có một quy trình rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm hợp lý. Nguyên nhân này đứng đầu tiên với tỉ lệ là 92,9%. Đây là điều dễ hiểu vì sao chất lượng các giờ làm việc nhóm chưa cao, sinh viên còn lúng túng về các kỹ năng làm việc nhóm. Tiếp đến là nguyên nhân là do số lượng sinh viên trong lớp học quá đông, tỉ lệ này chiếm 89,3%. Đây chính là hạn chế thường thấy của một giờ thảo luận. Thông thường, để thảo luận hiệu quả GV có thể chia thành các nhóm nhỏ từ 6 - 8 SV một nhóm. Nhưng do số lượng sinh viên quá đông nên GV phải chia thành các nhóm lớn từ 10 -12 em SV trên một nhóm. Bên cạnh đó phòng học cũng nhỏ hẹp nên việc kê bàn ghế, xếp chỗ ngồi cho sinh viên thảo luận "mặt đối mặt" cũng là vấn đề mà nhiều GV quan tâm và chia sẻ. Tiếp theo là do nội dung môn học khó có thể tổ chức giờ thảo luận. Không phải môn học nào, chương bài nào cũng có thể tổ chức tốt giờ làm việc nhóm. Có những môn học mà GV cho rằng, rất khó để xây dựng giờ làm việc nhóm hiệu quả cho các em.

Tóm lại, có rất nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến hiệu quả của quá trình rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm trong học tập của SV. Để khắc phục những nguyên nhân này đòi hỏi phải có những giải pháp đồng bộ và toàn diện.

Từ sự phân tích những kết quả điều tra, khảo sát chúng tôi rút ra một số kết luận về chương 1 như sau:

- Đa số giảng viên đã có nhận thức tương đối chính xác về bản chất cũng như ý nghĩa, sự cần thiết của việc trang bị các kỹ năng làm việc nhóm trong học tập cho sinh viên năm thứ nhất.

- Có rất nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến quá trình làm việc nhóm, tuy nhiên nguyên nhân cơ bản nhất theo chúng tôi là chưa có một quy trình hợp lý để tổ chức cho sinh viên làm việc nhóm. Đây là vấn đề cơ bản cần giải quyết trong đề tài.

3. KẾT LUẬN

Để trang bị các kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên trong học tập đòi hỏi mỗi giảng viên phải có nhận thức đúng đắn về học tập theo nhóm, vai trò, ý nghĩa của việc rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên. Dạy các kỹ năng làm việc nhóm trở thành điều kiện tiên quyết đối với hoạt động lĩnh hội tri thức. Khi sinh viên biết phối hợp hoạt động với người khác một cách có hiệu quả thì kết quả lĩnh hội tri thức của các em sẽ được nâng lên rõ rệt. Từ đó mỗi giảng viên phải có những biện pháp cụ thể, tạo môi trường học tập thuận lợi cho sinh viên rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm. Và một điều quan trọng là mỗi giảng viên phải xác định đây là nhiệm vụ quan trọng cần đạt được trong quá trình dạy học ở nhà trường đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Bảo, Hà Thị Đức (2000), Hoạt động dạy học ở trường THCS- NXB Giáo dục. Hà Nội.
2. Nguyễn Sinh Huy, Nguyễn Văn Lê (1996), Giáo dục học, Đại học Quốc gia, Hà Nội.
3. Nguyễn Kì (1996), Phương pháp dạy học tích cực lấy học sinh làm trung tâm, NXB Giáo dục.
4. I.A. Leccne (1987), Dạy học nêu vấn đề. NXB Giáo dục Hà Nội.

REALITY OF TRAINING TEAMWORK SKILLS FOR FIRST-YEAR STUDENTS AT HONG DUC UNIVERSITY

Nguyen Thi Minh Hien

ABSTRACT

Hong Duc University is a multidisciplinary institution with semester-based Credit Training System. In order to improve the training quality, each lesson in class must be effective one. Teamwork activities are widely and frequently used by teachers at Hong Duc University. Taking part in an activity requiring high cooperation, students need to equip themselves with necessary teamwork skills. However, in fact, students of Hong Duc University, especially 1st -year students, have not had such necessary skills in doing teamwork activities.

Keywords: *skills, skill development, groupwork.*

Ngời phản biện: PGS.TS. Phan Thanh Long; Ngày nhận bài: 12/5/2013; Ngày thông qua phản biện: 12/6/2013; Ngày duyệt đăng: 26/12/2013